TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 310/2018/HSPT
Ngày 03-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Duy Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Hoa – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 278/2018/HSPT ngày 24/08/2018 đối với các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 175/2018/HSST ngày 17/7/2018, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên**: Lâm Hoàng V** (tên gọi khác VM), sinh năm 1984; tại tỉnhĐắk Lắk; nơi cư trú: Phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Lâm Văn C và bà Hoàng Thị L; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Nhân thân: Bản án số 145/HSST ngày 02/8/2004, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", ngày 31/3/2008 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn D** (tên gọi khác: DG), sinh năm 1985; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường TA, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Phường TA, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Sỹ Q và bà Trần Thị Kim D1; vợ Nguyễn Thị Thùy Q1 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2009; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 180/2015/HSST ngày 26/5/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù, về tội "*Cố ý gây thương tích*", ngày 22/4/2017, chấp hành xong hình phạt tù;

Nhân thân: Bản án số 373/2009/HSPT ngày 07/12/2009, Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, xử phạt 06 tháng tù, về tội "*Đánh bạc*", ngày 11/7/2010, chấp hành xong hình phạt tù.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/01/2018, ông Đỗ Thành D2, giám đốc và là người đại diện theo pháp luật cho Công ty cổ phần sản xuất và thương mại thực phẩm CN, thuê ông Nguyễn Chí T (là chủ dịch vụ vận tải hàng hóa) vận chuyển 21 bao cà phê nhân khô, loại cà phê Arabica (cà phê chè) ra Thành phố H giao cho khách hàng của Công ty. Sau khi nhận hợp đồng, ông T thuê Lâm Hoàng V là lái xe và là người quen của ông T điều khiển xe ôtô tải biển số 47C - 099.99 chở số cà phê trên đi giao cho khách. Khoảng 18^{h}30'cùng ngày, V đến kho hàng của Công ty nhận số cà phê trên. Do đang chờ bốc thêm hàng nên V đậu xe ô tô 47C – 099.99 ở hẻm 159 đường C, phường TL, thành phố B, rồi xuống chơi nhà Nguyễn Văn D, tại địa chỉ: Phường TA, thành phố B. Khoảng 23^{h} cùng ngày, D điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở V quay lại chỗ đậu xe ô tô 47C – 099.99 để V ngủ trên ca bin xe. Khi đến nơi, V nảy sinh ý định chiếm đoạt 01 bao cà phê trên xe ô tô để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. V rủ D cùng nhau chiếm đoạt bao cà phê này, D biết V đã nhận chở thuê hàng cho ông T nên đã đồng ý. Sau đó, V tháo bửng bên hông thùng xe, leo lên đẩy 01 (một) bao cà phê trọng lượng 60kg xuống cho D. D khiêng bao cà phê này để trên yên xe mô tô rồi cả hai chở bao cà phê về cất giấu tại nhà của D. Ngày 24/01/2018, khi chưa kịp tiêu thụ thì bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, Nguyễn Văn D đã giao nộp 01 bao cà phê nhân khô, loại cà phê Arabica (cà phê chè), trọng lượng 60kg là vật chứng của vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KLĐG ngày 06/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố B, kết luận: 01 (một) bao cà phê nhân khô, loại Arabica (cà phê chè), trọng lượng 60kg (chưa qua rang sấy); trị giá: 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 175/2018/HSST ngày 17/07/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo bị cáo Lâm Hoàng V **(**VM) và Nguyễn Văn D (DG) phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Hoàng V (VM) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D **(**DG) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30/07/2018, các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm,bị cáo Lâm Hoàng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn; tài sản trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại. Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo xử phạt các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo 09 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo V không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa phúc thẩm nhưng người kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn D vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, sự vắng mặt của bị cáo D không gây trở ngại đến việc xét xử. Do đó, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn D.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên; lời khai của bị cáo D tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo Lâm Hoàng V và phù hợp các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Hoàng V tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định:

Xuất phát từ sự tín nhiệm, tin tưởng của ông Nguyễn Chí T giao cho bị cáo Lâm Hoàng V quản lý, vận chuyển 21 bao cà phê nhân khô, loại cà phê Arabica (cà phê chè) từ thành phố B ra thành phố H giao cho khách hàng. Nên vào khoảng 23 giờ ngày 23/01/2018, bị cáo Lâm Hoàng V đã rủ và cùng với bị cáo Nguyễn Văn D thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 bao cà phê nhân khô, có giá trị 4.500.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo V và D về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Bởi lẽ: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương; mặc dù trước đó bị cáo V đã bị kết án về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", bị cáo D đã bị kết án về tội "Đánh bạc" và "Cố ý gây thương tích" nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, các bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới; khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 175/2018/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175 và điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Lâm Hoàng V** (VM) 01 (một) năm tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** (DG) 01 (một) năm tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Các bị cáo Lâm Hoàng V và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao ;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
-Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- THAHS CA Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Thị Thanh Huyền